

Số: /2024/QĐ-UBND

Sóc Trăng, ngày tháng 01 năm 2024

DỰ THẢO 4

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người, cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 38/2005/NĐ-CP ngày 18/3/2005 của Chính phủ quy định một số biện pháp bảo đảm trật tự công cộng;

Căn cứ Nghị định số 37/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ quy định các mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, xã hội do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang canh gác bảo vệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan;

Căn cứ Nghị định số 39/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ quy định các mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, xã hội do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang canh gác bảo vệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan;

Căn cứ Thông tư số 09/2005/TT-BCA ngày 05/9/2005 của Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 38/2005/NĐ-CP ngày 18/3/2005 của Chính phủ quy định một số biện pháp bảo đảm trật tự công cộng;

Căn cứ Thông tư số 20/2010/TT-BCA ngày 23/6/2010 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 37/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ quy định các mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, xã hội do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang canh gác bảo vệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan; Thông tư số 28/2022/TT-BCA ngày 15/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2010/TT-BCA ngày 23/6/2010 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 37/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người, cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày/01/2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an (V03);
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể tỉnh;
- Cơ quan TU đóng trên địa bàn;
- Đài PT - TH; Báo Sóc Trăng;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Trang TTĐT - VP.UBND tỉnh;
- HTĐT: sotp@soctrang.gov.vn;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Văn Lâu



DỰ THẢO 4

QUY ĐỊNH

Khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người, cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng
(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày /01/2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh; biển báo và tổ chức thực hiện việc đặt các biển báo trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định trên.

2. Các nội dung liên quan đến khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh không được quy định tại Quy định này được thực hiện theo các văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân người Việt Nam cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Tổ chức, cá nhân người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, trừ trường hợp pháp luật Việt Nam hoặc Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định khác.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Khu vực bảo vệ là khu vực có giới hạn nhất định, có vị trí quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh; khu vực đang xảy ra thiên tai, dịch bệnh hoặc các sự kiện quan trọng được lực lượng Công an, Quân đội và các lực lượng bảo vệ quản lý, kiểm soát hoạt động của người, phương tiện nhằm phòng, chống các hành vi xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội hoặc thiên tai, dịch bệnh.

2. Khu vực cấm tập trung đông người là khu vực không được tập trung từ 05 người trở lên tại các khu vực, địa điểm phục vụ chung cho mọi người như vỉa hè, lòng đường, quảng trường, cơ sở kinh tế, văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; khu vực trụ sở cơ quan Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội hoặc tại những nơi công cộng khác trên địa bàn tỉnh mà cơ quan có thẩm quyền xét thấy việc tập trung đông người có thể gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại khu vực đó.

3. Khu vực có chứa bí mật nhà nước là những khu vực, địa điểm đang được lưu giữ, bảo quản tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước hoặc những địa điểm đang tổ chức các hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước được người đứng đầu các cơ quan, tổ chức xác định là khu vực, địa điểm chứa bí mật nhà nước theo các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Khu vực bảo vệ

1. Khu vực bảo vệ là trụ sở các cơ quan: Tỉnh ủy; Đoàn đại biểu Quốc hội - Hội đồng nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh; Kho bạc Nhà nước tỉnh; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Sóc Trăng; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và các trạm phát sóng phát thanh, trạm phát sóng truyền hình tỉnh.

2. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khu vực bảo vệ tại các khu vực khác, bao gồm:

a) Các khu vực đang xảy ra những vụ việc nghiêm trọng liên quan đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; khu vực xảy ra thiên tai, dịch bệnh nguy hiểm lây lan trên quy mô lớn, đe dọa nghiêm trọng đến lợi ích của Nhà nước, tính mạng, sức khỏe, tài sản của Nhân dân.

b) Khu vực đang diễn ra các hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước; nơi diễn ra các sự kiện chính trị, văn hóa, đối ngoại, thể thao quan trọng do các cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức cần bảo vệ theo quy định của pháp luật.

c) Trụ sở các cơ quan Đảng, nhà nước (trừ các cơ quan, trụ sở quy định tại khoản 1 Điều này), tổ chức chính trị - xã hội, các công trình, mục tiêu quan trọng đối với chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, nơi lưu trữ bí mật nhà nước.

3. Phạm vi khu vực bảo vệ:

a) Phạm vi khu vực bảo vệ theo khoản 1 Điều này là toàn bộ khuôn viên cơ quan, trụ sở, phía trước lối ra vào, vỉa hè, lòng đường, lề đường tiếp giáp cơ quan, trụ sở.

b) Phạm vi khu vực bảo vệ trên địa bàn tỉnh theo khoản 2 Điều này do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

4. Nghiêm cấm các hành vi quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 39/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ quy định các mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, xã hội do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang canh gác bảo vệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan.

Điều 5. Khu vực cấm tập trung đông người

1. Khu vực cấm tập trung đông người gồm:

a) Khu vực khuôn viên, khu vực tiếp giáp và vành đai bảo vệ các khu vực bảo vệ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 4 Quy định này. Trường hợp cần thiết, phạm vi khu vực cấm tập trung đông người do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xác lập sau khi thống nhất với cơ quan chủ quản bằng quyết định cụ thể.

b) Các khu vực khác xét thấy cần thiết do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

2. Quy định tại khoản 1 Điều này không áp dụng đối với các hoạt động do các cơ quan Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức, bố trí tiếp công dân theo quy định.

Điều 6. Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh

1. Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trong các khu vực như sau:

a) Khu vực có chứa bí mật nhà nước.

b) Khu vực đang xảy ra các vụ việc phức tạp có ảnh hưởng đến tình hình an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và những vấn đề khác yêu cầu giữ bí mật cần phải cấm những người không có trách nhiệm tự ý ghi âm, ghi hình, chụp ảnh.

2. Thẩm quyền xác định khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh có thẩm quyền xác định khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh đối với các khu vực, mục tiêu trọng điểm về an ninh quốc gia và các khu vực công cộng.

b) Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh có thẩm quyền xác định khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh đối với các khu vực quốc phòng, biên giới.

3. Tại các khu vực bảo vệ được quy định tại khoản 1 Điều 4 Quy định này, các tổ chức, cá nhân chỉ được phép ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trong trường hợp được sự đồng ý của Thủ trưởng cơ quan được bảo vệ.

4. Trong trường hợp phục vụ công tác đấu tranh, điều tra, xử lý đối với hành vi vi phạm pháp luật, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh cho phép lực lượng chức năng thuộc quyền quản lý được ghi âm, ghi hình, chụp ảnh tại các khu vực quy định tại khoản 1 Điều này.

Dữ liệu ghi âm, ghi hình, chụp ảnh tại các khu vực được quy định tại khoản 1 Điều này phải được quản lý, bảo vệ chặt chẽ, sử dụng đúng quy định pháp luật; nghiêm cấm việc tự ý tán phát, cung cấp dữ liệu, tài liệu khi chưa được phép của người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này.

Điều 7. Biển báo khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh

1. Các khu vực được xác định là khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người, cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh phải được đặt biển báo.

2. Đặt biển báo khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh:

a) Biển báo “KHU VỰC BẢO VỆ” đặt cố định tại các khu vực quy định tại khoản 1 Điều 4 Quy định này; đặt cố định hoặc tạm thời khi có yêu cầu bảo vệ tại các khu vực quy định tại khoản 2 Điều 4 Quy định này.

b) Biển báo “KHU VỰC CẤM TẬP TRUNG ĐÔNG NGƯỜI” đặt cố định hoặc tạm thời tại các khu vực quy định tại Điều 5 Quy định này.

c) Biển báo “CẤM GHI ÂM, GHI HÌNH, CHỤP ẢNH” được đặt cố định hoặc tạm thời tại các khu vực quy định tại khoản 1 Điều 6 Quy định này.

d) Vị trí đặt biển báo do thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh quyết định. Biển báo được đặt ở vị trí phù hợp, không bị che khuất tầm nhìn và không gây cản trở giao thông.

3. Mẫu biển báo khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh thực hiện theo Phụ lục kèm theo Quy định này.

Chương III TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Công an tỉnh

a) Căn cứ Quy định này và quy định của pháp luật hiện hành hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh xác định cụ thể vị trí đặt biển báo cố định, tạm thời; mẫu biển báo “Khu vực bảo vệ”; “Khu vực cấm tập trung đông người”; “Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh” và áp dụng các biện pháp đảm bảo trật tự công cộng theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì, thực hiện công tác bảo vệ và áp dụng các biện pháp ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật xảy ra tại khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

c) Phối hợp, hướng dẫn các Sở, ban ngành, lực lượng liên quan trên địa bàn tỉnh lắp đặt các biển báo và xây dựng nội quy niêm yết công khai tại các khu vực đã được xác định theo đúng quy định.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này; kịp thời phát hiện những vướng mắc trong quá trình thực hiện; tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quy định này nhằm

đảm bảo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với thực tế.

2. Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý trụ sở trên địa bàn tỉnh quy định tại khoản 1, 2 Điều 4 Quy định này có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh tổ chức đặt biển báo khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người theo quy định tại Điều 7 Quy định này. Xây dựng nội quy cụ thể của cơ quan, đơn vị và niêm yết trước cổng trụ sở của cơ quan, đơn vị; đảm bảo lực lượng bảo vệ chuyên trách thực hiện nội quy trong phạm vi do cơ quan, đơn vị quản lý đồng thời giải quyết những hành vi vi phạm chưa đến mức xử lý bằng pháp luật trong phạm vi khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh xung quanh trụ sở cơ quan, đơn vị.

b) Riêng đối với các cơ quan, đơn vị thuộc khu vực bảo vệ quy định tại Điều 4 Quy định này phải tổ chức thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 20/2010/TT-BCA ngày 23/6/2010 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 37/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ quy định các mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, xã hội do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang canh gác bảo vệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan.

3. Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp và triển khai thực hiện quy định này; đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn phô biến, tuyên truyền đến toàn thể quần chúng nhân dân biết, thực hiện.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với thủ trưởng các Sở, ban ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Quy định này và tổng hợp tình hình, báo cáo theo quy định.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy định này.

3. Mọi hành vi vi phạm quy định này tùy theo tính chất, mức độ vi phạm có thể bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định pháp luật.

4. Trong trường hợp các văn bản pháp luật được dẫn chiếu tại quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

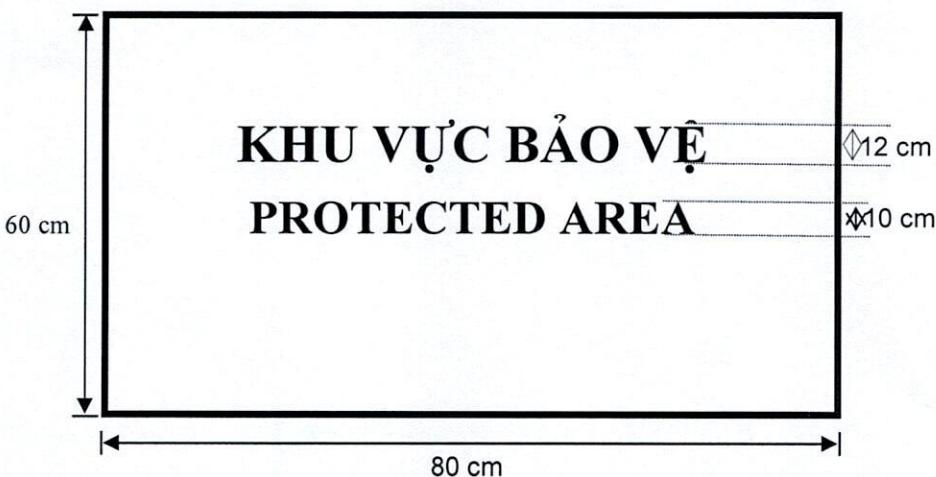
5. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân phản ánh về Công an tỉnh để tập hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

DỰ THẢO 4**Phụ lục****MẪU BIỂN “KHU VỰC BẢO VỆ”; “KHU VỰC CẤM TẬP TRUNG ĐÔNG NGƯỜI”; “CẤM GHI ÂM, GHI HÌNH, CHỤP ẢNH”**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND
ngày tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

1. Mẫu biển khu vực bảo vệ

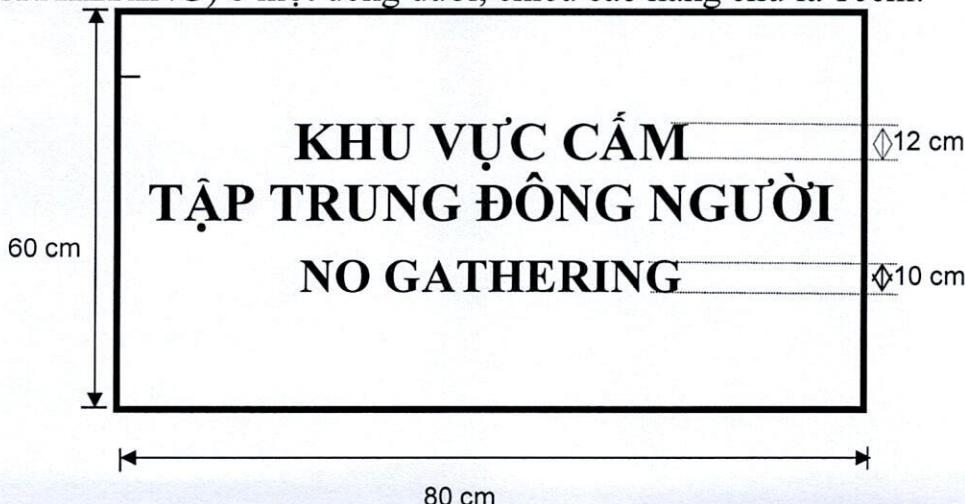
Hình chữ nhật nằm ngang, có kích thước 80cm x 60cm, được làm bằng vật liệu bền vững; chữ viết màu đen trên nền biển màu trắng; in hoa, kiểu chữ đứng, đậm; cụm từ “**KHU VỰC BẢO VỆ**” được viết bằng tiếng Việt ở một dòng trên, chiều cao hàng chữ là 12cm và tiếng Anh (**PROTECTED AREA**) ở một dòng dưới, chiều cao hàng chữ là 10cm.



Mẫu biển “**KHU VỰC BẢO VỆ**” được sử dụng để cấm cố định hoặc tạm thời tại các khu vực đã được cấp có thẩm quyền xác định là khu vực bảo vệ.

2. Mẫu biển khu vực cấm tập trung đông người

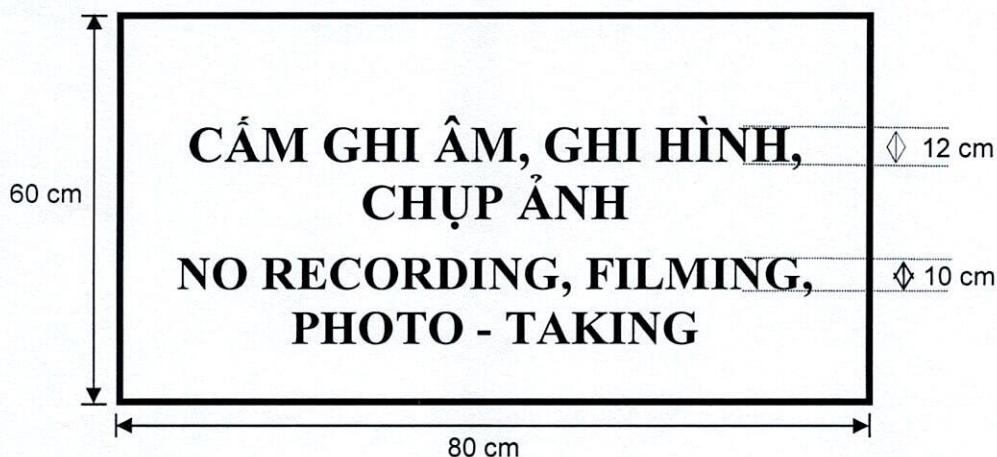
Hình chữ nhật nằm ngang, có kích thước 80cm x 60cm, được làm bằng vật liệu bền vững; chữ viết màu đen trên nền biển màu trắng; in hoa, kiểu chữ đứng, đậm; cụm từ “**KHU VỰC CẤM TẬP TRUNG ĐÔNG NGƯỜI**” được viết bằng tiếng Việt ở hai dòng trên, chiều cao hàng chữ là 12cm và tiếng Anh (**NO GATHERING**) ở một dòng dưới, chiều cao hàng chữ là 10cm.



Mẫu biển “**KHU VỰC CẤM TẬP TRUNG ĐÔNG NGƯỜI**” được sử dụng để cấm cố định hoặc tạm thời tại các khu vực đã được cấp có thẩm quyền xác định là khu vực cấm tập trung đông người.

3. Mẫu biển cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh

Hình chữ nhật nằm ngang, có kích thước 80cm x 60cm, được làm bằng vật liệu bền vững; chữ viết màu đen trên nền biển màu trắng; in hoa, kiểu chữ đứng, đậm; cụm từ “**CẤM GHI ÂM, GHI HÌNH, CHỤP ẢNH**” được viết bằng tiếng Việt ở hai dòng trên, chiều cao hàng chữ là 12cm và tiếng Anh (**NO RECORDING, FILMING, PHOTO - TAKING**) ở hai dòng dưới, chiều cao hàng chữ là 10cm.



Mẫu biển “**CẤM GHI ÂM, GHI HÌNH, CHỤP ẢNH**” được sử dụng để cấm cố định hoặc tạm thời tại các khu vực đã được cấp có thẩm quyền xác định là cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh./.

UBND TỈNH SÓC TRĂNG
THANH TRA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07 /TTr-TTr

Sóc Trăng, ngày 16 tháng 01 năm 2024

TỜ TRÌNH

Dự thảo Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Hướng dẫn số 25-HD/BCTTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về một số nội dung phòng, chống tiêu cực.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 19/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh Sóc Trăng.

Thanh tra tỉnh xây dựng dự thảo Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 kính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh xem xét./. *Quốc*

(Kèm theo dự thảo kế hoạch).

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, PCTN; GSKT&XLS TT/ *Lưu*

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Việt Hoàn